

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2018/HSST

Ngày: 10/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế

Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Vũ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa :

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 10/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/HSST ngày 03/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/HSST- QĐ ngày 20/8/2018 đối với các bị cáo:

1. Hà Sỹ V, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Hà Sỹ T (đã chết) và bà Đỗ Thị L; Có vợ là Vũ Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2018 đến ngày 28/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn Đ, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Hà Văn G và bà Đoàn Thị O; Có vợ là Vũ Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn M, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Xóm 2, thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M và bà Phạm thị L; Có vợ là Nguyễn Thị S và có 02 con: lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Việt T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn L, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị Tr và có 02 con: lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 25/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Lê Thị Th và có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 25/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6. Lê Văn T1, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Thuận thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn N và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 25/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

7. Chu Văn T2, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn P và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Trần Thị Thu N Con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 25/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

8. Lê Văn C, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Trung T và bà Vũ Thị Th; Có vợ là Trần Thị Th và có 03 con: lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

9. Lê Văn B, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Lê Thị H và có 03 con: lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 28/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

10. Nguyễn Trọng H, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn T, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng H và bà Trần Thị T; Có vợ là Hoàng Hương G có 02 con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 25/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

11. Hoàng Hữu V, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Nhân viên điều hành; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Hữu Q và bà Nguyễn Thị H Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 25/5/2018. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 22/5/2018, tại Phòng 205, Ký túc xá công nhân Công ty TNHH MTV thiết bị gia dụng Sơn Hà, Khu công nghiệp Thuận Thành 2, thuộc xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 45) Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang một vụ đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, tạm giữ các đối tượng gồm: Nguyễn Văn H, Hà Sỹ V, Hoàng Hữu V, Lê Văn T1, Chu Văn T2, Lê Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Hà Văn Đ.

Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại chiếu bạc 14.200.000đ; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn (01 mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng), 01 chiếu màu vàng, 01 chăn hóa màu đỏ. Các đối tượng tự giác giao nộp trong người tổng số tiền là: 5.700.000đ và 15 chiếc điện thoại di động các loại.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 94/CT – VKS- P1 ngày 31/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Văn T1, Chu Văn T2, Lê Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, cách chơi và mức độ sát phạt nhau như bản cáo trạng nêu là chính xác.

1. Hà Sỹ V khai: Khoảng 18 giờ ngày 22/5/2018 trong lúc đang chờ việc tại Công ty bị cáo cùng T, Đ đi lên phòng 205 khu ký túc xá Công ty TNHH MTV thiết bị gia dụng Sơn Hà rồi rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Sau đó các bị cáo khác đến và tham gia đánh bạc. Trước khi đánh bạc bị cáo và T là người cắt quân từ vỏ bao thuốc lá Vinataba. Sau đó bị cáo là người xóc cái cho các đối tượng đánh bạc. Bị cáo xóc cái được khoảng 10 ván thì không xóc nữa và chuyển cho Đ xóc cái thay.

Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 1.000.000đ để đánh bạc. Trong quá trình chơi bị cáo thua 600.000đ, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo còn 400.000đ, bị cáo đã tự giác giao nộp số tiền này và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobistae.

2. Hà Văn Đ khai: Khi đánh bạc V là người xóc cái cho các đối tượng đánh bạc. V xóc cái được khoảng 10 ván thì chuyển cho bị cáo xóc cái thay. Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 150.000đ dùng để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua hết. Bị cáo tự giác giao nộp 01 điện thoại Matster và 01 điện thoại Iphone màu đen.

3. Nguyễn Việt T khai: Bị cáo và V là người cắt quân từ vỏ bao thuốc lá Vinataba. Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 2.000.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua 1.600.000đ, còn 400.000đ bị cáo vứt xuống chiếu bạc. Bị cáo tự giác giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màu đen.

4. Nguyễn Văn M khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 2.400.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc khi Công an vào bắt quả tang bị cáo vứt 500.000đ xuống chiếu bạc, còn 1.500.000đ bị cáo đã tự giao nộp cho Công an và 01 điện thoại Matster màu đen.

5. Nguyễn Văn H khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 2.000.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc khi Công an vào bắt quả tang bị cáo vứt 200.000đ xuống chiếu bạc, còn 1.100.000đ bị cáo đã tự giao nộp cho Công an và 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc Iphone 6, 01 chiếc Iphone 5S).

6. Lê Văn T1 khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo có 2.000.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thắng 300.000đ. Bị cáo đã tự giao nộp cho Công an số tiền 2.300.000đ.

7. Chu Văn T2 khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 1.000.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua hết số tiền này. Bị cáo đã tự giao nộp 01 điện thoại Iphone màu ghi.

8. Lê Văn C khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 650.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua 250.000đ, còn 400.000đ bị cáo đã tự giao nộp và 01 điện thoại Iphone màu vàng.

9. Lê Văn B khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 500.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua hết số tiền này. Bị cáo đã tự giao nộp 01 điện thoại Samsung vỏ sau màu vàng, trước màu đen.

10. Nguyễn Trọng H khai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 400.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua hết tiền. Bị cáo đã tự giao nộp cho Công an 01 điện thoại Xiaomi màu đen.

11. Hoàng Hữu Vkhai: Khi tham gia đánh bạc bị cáo có 100.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thua hết số tiền này. Ngoài ra bị cáo đã tự giao nộp cho Công an 02 chiếc điện thoại (01 chiếc Samsung màu trắng 01 chiếc Iphone 6S).

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Văn T1, Chu Văn T2, Lê Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự Xử phạt:

Hà Sỹ V, Hà Văn Đ mỗi bị cáo tù 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Việt T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Lê Văn C, Nguyễn Văn Mạnh từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự Xử phạt:

Lê Văn T1 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Chu Văn T2, Lê Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V mỗi bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung quỹ Nhà nước

Về hình phạt bổ sung : Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Lê Văn T1, mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Lê Văn C.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị áp dụng điều Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công số tiền đánh bạc cũng như tiêu hủy tài sản.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát , các bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở

để kết luận: Khoảng từ 18 giờ đến 20 giờ 20 phút ngày 22/5/2018 Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Văn T1, Chu Văn T2, Lê Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền tại Phòng 205, Ký túc xá công nhân Công ty TNHH MTV thiết bị gia dụng Sơn Hà, Khu công nghiệp Thuận Thành 2, thuộc xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thì bị bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: Thu giữ tại chiều bạc 14.200.000đ; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn (01 mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng), 01 chiều màu vàng, 01 chẵn hoa màu đỏ. Các đối tượng tự giác giao nộp trong người tổng số tiền là: 5.700.000đ và 15 chiếc điện thoại di động các loại.

Đối với số tiền các bị cáo khai nhận mang đi đánh bạc không phù hợp với số tiền cơ quan điều tra đã thu giữ tại chiều bạc nên căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 19.900.000đ (trong đó thu tại chiều bạc 14.200.000đ và số tiền các bị cáo tự giao nộp 5.700.000đ).

Do vậy hành vi của các bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Văn T1, Chu Văn T2, Lê Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo đã trực tiếp đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Thuận Thành. Đây là một trong những tệ nạn bị xã hội lên án, dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm, do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về tính chất của vụ án và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có yếu tố tổ chức. Các bị cáo không có sự phân công vai trò cụ thể mà đều cùng rủ nhau tụ tập đánh bạc.

Trong vụ án này các bị cáo Văn, Đ, T có vai trò tích cực nhất. Các bị cáo cùng thay nhau xóc cái cho các đối tượng đánh bạc và đều trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Văn còn cùng bị cáo T cắt quân vị để đánh bạc. Còn các bị cáo khác đều trực tiếp tham gia đánh bạc nên căn cứ vào vai trò và số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo để buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi phạm tội của mình.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nơi cư trú rõ ràng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Chiến có bố để được hưởng chế độ Trợ cấp với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học Bị cáo Mạnh có bố để là bệnh binh và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến bị cáo Văn, Đ là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn. Trong thời gian chuẩn bị xét xử các bị cáo Tuấn, T,

Hung đã nộp một khoản tiền vào cơ quan Thi hành án, thể hiện sự ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên đây, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly các bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Lê Văn Mạnh, Nguyễn Việt T, Lê Văn T1 ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Đối với các bị cáo Chu Văn T2, Lê Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V có vai trò thấp hơn nên chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Đối với bị cáo Lê Văn C gia đình thuộc hộ nghèo nên mặc dù trong vụ án này bị cáo cũng có vai trò thấp nhưng không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là phù hợp.

Ngoài việc áp dụng hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt các bị cáo Lê Văn Mạnh, Nguyễn Việt T, Lê Văn T1 một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo. Đối với bị cáo Lê Văn C, Hà Sỹ V, Hà Văn Đ là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Liên quan trong vụ án này khi Cơ quan điều tra vào bắt quả tang các bị cáo tại phòng 205 còn có mặt anh Lưu Anh V, Lê Xuân Th. Qua điều tra xét thấy anh Vũ, anh Thọ không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Vũ, anh Thọ là phù hợp.

Đối với Công ty TNHH MTV thiết bị gia dụng Sơn Hà do không biết các bị cáo đánh bạc tại khu ký túc xá của Công ty nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 15 chiếc điện thoại mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo và của Lưu Anh V, Lê Xuân Th. Qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo và anh V, anh Th là phù hợp.

Về vật chứng: Đối với số tiền thu trên chiếc bạc cũng như các đối tượng tự giao nộp trên người đều dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân yi hình tròn (01 mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng), 01 chiếu màu vàng, 01 chăn hoa màu đỏ là công cụ, phương tiện các đối tượng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Văn T1, Chu Văn T2, Lê Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Trọng H, Hoàng Hữu V phạm tội Đánh bạc.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự Xử phạt:*

Hà Sỹ V 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hà Văn Đ 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Việt T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Lê Văn C 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Văn M 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:*

Lê Văn T1 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự Xử phạt:*

Chu Văn T2 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

Nguyễn Văn H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt:*

Lê Văn B 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

Nguyễn Trọng H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

Hoàng Hữu V 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Hà Sỹ V, Hà Văn Đ, Lê Văn C cho UBND xã Sơn Phú, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Văn T1 cho UBND xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Việt T cho UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận thành tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung : Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Văn M, Lê Văn T1 mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Việt T đã nộp 5.000.000đ theo Biên lai thu số 0007754 ngày 09/10/2018; Chu Văn T2 đã nộp 5.000.000đ theo Biên lai thu số 0007755 ngày 10/10/2018; Nguyễn Văn H đã nộp 3.200.000đ theo Biên lai thu số 0007747 ngày 09/10/2018; Hà Sỹ V đã nộp 200.000đ theo Biên lai thu số 0007748 ngày 09/10/2018; Hà Văn Đ đã nộp 200.000đ theo Biên lai thu số 0007749 ngày 09/10/2018; Lê Văn B đã nộp 200.000đ theo Biên lai thu số 0007750 ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Về vật chứng Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự . Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 19.900.000đ (Mười chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ màu trắng ; 01 đĩa sứ màu trắng , 04 quân vị hình tròn (01 mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng), 01 chiếu màu vàng, 01 chăn màu đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu